TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 352/2020/QĐST-VHNGĐ	*Phú Nhuận, ngày 26 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 212, Điều 213, Điều 361 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 328/2020/TLST-VHNGĐ ngày 03/6/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Ông Đỗ Võ T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: 27/29D N, khu phố 6, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Như P, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 694/8 Đường A, Phường B, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân giữa ông Đỗ Võ T và bà Nguyễn Như P là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27/2017 ngày 04/5/2017 tại Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn thuận tình ly hôn ngày 18/3/2020 và bản tự khai ngày 18/6/2020, ông Toàn và bà P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, ông T và bà P tự khai không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Toàn và bà P thật sự tự nguyện ly hôn, giữa ông T và bà P không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 18/6/2020), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Võ T và bà Nguyễn Như P.

- Về con chung: Ông T và bà P tự khai không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông T và bà P tự khai không có tài sản chung và không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông T và bà P phải chịu là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0042826 ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà P đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Chi cục THADS quận Phú Nhuận;
- UBND Phường 4, quận Phú Nhuận;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Văn Thị Ngọc Mỹ